

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ LẦN THỨ 17 - NĂM 2026

TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NHÀ GIÁO ƯU TÚ” LẦN THỨ 17 - NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số: /TB-HĐXTCT ngày tháng 5 năm 2025 của Hội đồng)

1. Thạc sĩ Thiều Thị Hà, Tổ trưởng chuyên môn tổ Xã hội, trường Trung học phổ thông Chuyên Thái Nguyên

Họ và tên, Năm sinh, Chức vụ, Nơi công tác (3)	Trình độ đào tạo (4)	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy (5)	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...(6)	CSTĐ (7)	Huân chương hoặc BK (8)
Thiều Thị Hà, 1969, Tổ trưởng chuyên môn tổ Xã hội, Trường Trung học phổ thông Chuyên Thái Nguyên	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	1993	33 năm công tác và trực tiếp giảng dạy	- Trực tiếp bồi dưỡng hơn 350 học sinh giỏi đạt giải cấp tỉnh và khu vực, 31 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp quốc gia (01 giải Nhất; 07 giải Nhì; 10 giải Ba, 13 giải Khuyến khích). - 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước thuộc danh mục tạp chí được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước; - Tham gia 01 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (tham gia ban biên soạn các chuyên đề bồi dưỡng HSG (2009)); - 07 sáng kiến cấp cơ sở (2007, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016);	- 14 lần CSTĐCS (2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2024, 1999,2000, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007) - 02 lần CSTĐ tỉnh (2006, 2014),	- 10 Bằng khen cấp tỉnh; - 02 Bằng khen cấp Bộ (thay cho Bằng khen theo công trạng)
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3	Đảm bảo tiêu chuẩn 4	

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 33 năm công tác và trực tiếp giảng dạy trong ngành giáo dục.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tư vấn, giúp đỡ nhiều đồng nghiệp đạt giáo viên giỏi cấp trường, cấp Tỉnh. Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán cấp tỉnh, chủ trì các buổi hội thảo, sinh hoạt chuyên đề bộ môn cấp tỉnh, khu vực, trường góp phần duy trì và nâng cao tỉ lệ tốt nghiệp THPT và HSG các cấp của bộ môn. Nhiều lần được Bộ GD&ĐT điều động tham gia công tác đề thi tốt nghiệp THPT; tham gia ra đề thi đánh giá năng lực của Bộ Công an. Nhiều năm được Sở GD điều động ra đề thi thử tốt nghiệp THPT và đề tuyển sinh vào 10; chấm thi HSG Tỉnh THPT và chấm thi chọn đội tuyển Quốc gia môn Địa lí; làm giám khảo Hội thi giáo viên giỏi cấp tỉnh THPT và THCS; là giám khảo chấm sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở của Sở GD&ĐT Thái Nguyên (đảm bảo);

- **Tiêu chuẩn 3:** Chủ trì nhiều sáng kiến áp dụng hiệu quả tại cơ sở, cấp tỉnh (01 SK KH&CN cấp tỉnh, 07 sáng kiến KH cấp cơ sở); có 01 bài báo khoa học; là thành viên Hội đồng thẩm định tài liệu GD&ĐT và lựa chọn SGK chương trình 2018 của tỉnh; 01 bộ sách chuyên đề bồi dưỡng HSG. Trong 33 năm giảng dạy luôn tâm huyết, tận tụy với nghề, giảng dạy đạt chất lượng, hiệu quả cao, tích cực hỗ trợ, giúp đỡ đồng nghiệp. Trực tiếp bồi dưỡng hơn 350 học sinh giỏi đạt giải cấp tỉnh và khu vực, 31 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp quốc gia (01 giải Nhất; 07 giải Nhì; 10 giải Ba, 13 giải Khuyến khích).

- **Tiêu chuẩn 4:** 07 lần đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; 04 chứng nhận đạt GV giỏi cấp cơ sở (1999,2000, 2003, 2004); 03 GCN đạt CSTĐCS (2005, 2006,2007); 02 lần đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; 03 lần đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (2002,2005, 2019), 10 lần được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen, 02 lần được Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen; Được tặng Kỷ niệm chương của Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục.

2. Ông Nguyễn Bình Minh, Tổ trưởng chuyên môn tổ Nga - Pháp - Trung, Trường Trung học phổ thông Chuyên Thái Nguyên, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên

Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác (3)	Trình độ đào tạo (4)	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy (5)	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...(6)	CSTD (7)	Huân chương hoặc BK (8)
Nguyễn Bình Minh, 1970, Tổ trưởng chuyên môn tổ Nga - Pháp - Trung, Trường Trung học phổ thông Chuyên Thái Nguyên	Đại học	Nam	Kinh	1998	27 năm công tác trong ngành và trực tiếp giảng dạy	- 01 SK KH&CN cấp tỉnh (2015); - Tham gia 01 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (tham gia ban biên soạn các chuyên đề bồi dưỡng HSG (2009)); - 12 SK cấp cơ sở (2007, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2015, 2010, 2010, 2017, 2024, 2025); - Trực tiếp bồi dưỡng hơn 450 học sinh giỏi đạt giải cấp tỉnh và khu vực, 65 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp quốc gia (03 giải Nhất; 13 giải Nhì; 28 giải Ba, 21 giải Khuyến khích).	- 03 CSTD cấp tỉnh (2009, 2015, 2018) - 17 danh hiệu CSTĐCS (1999, 2003, 2004, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2024, 2025)	- 18 Bằng khen cấp Tỉnh (trong đó có 01 Bằng khen theo công trạng năm 2019) - 03 Bằng khen cấp Bộ (2004, 2016, 2020)
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3, 4	Đảm bảo tiêu chuẩn 4	

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 27 năm công tác và trực tiếp giảng dạy trong ngành giáo dục.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, lĩnh vực hoặc cấp tỉnh, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đổi mới quản lý, nuôi dạy, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng.

- **Tiêu chuẩn 3:** Trong 27 năm giảng dạy, Nhà giáo luôn tâm huyết, tận tụy với nghề, giảng dạy đạt chất lượng, hiệu quả cao, tích cực hỗ trợ, giúp đỡ đồng nghiệp. Trực tiếp bồi dưỡng hơn 450 học sinh giỏi đạt giải cấp tỉnh và khu vực, 65 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp quốc gia (03 giải Nhất; 13 giải Nhì; 28 giải Ba, 21 giải Khuyến khích). Viết nhiều sáng kiến kinh nghiệm áp dụng hiệu quả tại cơ sở. Tư vấn, giúp đỡ 04 đồng nghiệp đạt giáo viên giỏi cấp trường, cấp Tỉnh. Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán cấp tỉnh, chủ trì các buổi hội thảo, sinh hoạt chuyên đề bộ môn cấp tỉnh góp phần duy trì và nâng cao tỉ lệ tốt nghiệp THPT và HSG các cấp của bộ môn. Tham gia ra đề thi Tuyển sinh Đại học, Cao đẳng từ 2010 đến 2015 (7 lần), Hội đồng thi TNPT từ năm 2016 đến 2024 (8 lần), 02 lần tham gia Hội đồng thi chọn học sinh giỏi quốc gia (năm 2016 và 2024); Nhiều năm được Sở GD điều động ra đề thi thử tốt nghiệp THPT, tham gia Hội đồng thi học sinh giỏi cấp tỉnh...02 SK KH&CN cấp Tỉnh; 12 sáng kiến KH cấp cơ sở; 01 bộ gồm 3 tập sách chuyên đề.

- **Tiêu chuẩn 4:** 19 lần đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; 03 lần đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, 01 lần đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 18 lần được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen, 04 lần được Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen; 03 lần được Giám đốc sở giáo dục Thái Nguyên tặng Giấy khen vì “đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2005-2010, 2015-2020 và 2020-2025, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2020-2025; Đạt danh hiệu Nhà giáo tiêu biểu năm 2023.

3. Thạc sĩ Nguyễn Thị Nụ, Giáo viên, trường Trung học phổ thông Chuyên Bắc Kạn, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên

Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CSTD	Huân chương hoặc BK
Nguyễn Thị Nụ, 1971, Giáo viên, trường Trung học phổ thông Chuyên Bắc Kạn	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	1995	30 năm 3 tháng công tác trong ngành và trực tiếp giảng dạy	- 03 sáng kiến cấp tỉnh (2022, 2024, 2025); - 01 tham gia biên soạn tài liệu GD địa phương tỉnh BK năm 2019; - Đồng tác giả Tài liệu giáo dục địa phương lớp 6, 7, 8	- 04 lần CSTĐ tỉnh (2012, 2015, 2022, 2025) - 18 lần CSTĐCS (1999, 2001, 2003, 2004, 2005, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025) - 03 lần Giáo viên giỏi cấp tỉnh (1998, 2001, 2004)	- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: 01 (2024); - 04 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (2003, 2012, 2024, 2018) - Nhà giáo tiêu biểu năm 2024: 01; - Bằng khen của tỉnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2 năm liền: 01. - 16 Bằng khen tham gia ôn và có học sinh giỏi Quốc gia: - Bằng khen của tỉnh Điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước: 02; - Bằng khen của tỉnh Kỉ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam: 01. * Huy hiệu vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn: 01.
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3, 4		Đảm bảo tiêu chuẩn 4

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 30 năm 3 tháng công tác và trực tiếp giảng dạy trong ngành giáo dục.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, cấp tỉnh, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đổi mới quản lý, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng. Được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo - Có thành tích xuất sắc được xét chọn là “Nhà giáo tiêu biểu” năm 2024. Nhà giáo chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Là đảng viên gương mẫu, đạt tiêu chuẩn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (từ năm 2021 đến năm 2025). Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ do có thành tích tiêu biểu, điển hình trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- **Tiêu chuẩn 3:**

- Có 05 sáng kiến được công nhận có hiệu quả áp dụng trong giảng dạy, có khả năng nhân rộng trong ngành, tỉnh; tham gia biên soạn 03 tài liệu về giáo dục địa phương; tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi cấp Quốc gia đạt thành tích xuất sắc. Có 16 năm có học sinh đạt giải học sinh giỏi Quốc gia; Từ năm 2020 đến 2024 đạt 10 giải (trong đó với 01 giải Nhất, 03 giải Ba, 06 giải khuyến khích). Có nhiều học sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba và khuyến khích cấp tỉnh

- Tham gia ban giám khảo các Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Trung học phổ thông và Trung học cơ sở; Tham gia ra đề thi tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Kạn. Tham gia ra đề và chấm thi chọn học sinh giỏi Trung học phổ thông cấp tỉnh; Ra đề và chấm thi Lập đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi Quốc gia các năm của tỉnh Bắc Kạn.

- **Tiêu chuẩn 4:**

18 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, 04 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; 03 lần đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (trong đó 02 lần đạt xuất sắc cấp tỉnh 1998, 2001, 2004); được nhận 25 bằng khen các cấp của Trung Ương, tỉnh, nhiều giấy khen trong công tác, được tặng 01 Huy hiệu vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn.

4. Bà Nguyễn Thị Kim Nhung, Giám đốc, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Thái Nguyên, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên

Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác (3)	Trình độ đào tạo (4)	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy (5)	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học... (6)	CSTD (7)	Huân chương hoặc BK (8)
Nguyễn Thị Kim Nhung, 1969, Giám đốc, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Thái Nguyên	Đại học	Nữ	Kinh	1995	29 năm 08 tháng công tác trong ngành, trong đó có 10 năm 01 tháng trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật.	- 01 sáng kiến cấp tỉnh (2024) - 07 sáng kiến cấp cơ sở (2017, 2018, 2020, 2021, 2022, 2023, 2025)	- 02 năm đạt CSTD cấp tỉnh (2014; 2025) - 14 năm đạt CSTD cấp cơ sở (2006, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2015, 2018, 2019, 2021, 2022, 2023, 2024)	- 01 Bằng khen theo công trạng của Chủ tịch UBND tỉnh (năm 2013) - 02 Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015, 2018); - 04 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2014, 2014, 2016, 2016) - 02 Bằng khen của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (2015, 2025) - 01 Bằng khen của Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam (2018) - 01 Bằng khen Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam (2023).
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3	Đảm bảo tiêu chuẩn 4	

- **Tiêu chuẩn 1:** Có thời gian công tác trong ngành giáo dục 29 năm 08 tháng, trong đó có 10 năm 01 tháng trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, lĩnh vực hoặc cấp tỉnh, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đổi mới quản lý, nuôi dạy, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng. Tâm huyết với nghề nghiệp, yêu thương, quan tâm, chăm sóc học sinh, được đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và học sinh yêu quý, tôn trọng; Học sinh đạt Huy chương Bạc trong Hội thi người khuyết tật toàn quốc năm 2014, đạt giải B hội thi Tiếng hát người khuyết tật tỉnh Thái Nguyên năm 2024.

- **Tiêu chuẩn 3:** Có 01 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh, 07 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở; là thành viên Hội đồng thẩm định bộ tài liệu “Tăng cường giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật và trẻ em dân tộc thiểu số thuộc cấu phần 3 Dự án nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ em dân tộc thiểu số và trẻ em khuyết tật tại Việt Nam”, bồi dưỡng học sinh đạt Huy chương Vàng, Huy chương Đồng trong Hội thi thể thao người khuyết tật toàn quốc do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức năm 2014; 2016.

- **Tiêu chuẩn 4:** Có 02 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; 14 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; Có 03 Bằng khen của UBND tỉnh (trong đó có 01 Bằng khen theo công trạng); 02 Bằng khen của Bộ GDĐT; 01 Bằng khen của Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam; 01 Bằng khen Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam.

- **Tiêu chuẩn 5:** Tập thể do cá nhân quản lý trong 03 năm liền kể năm đề nghị xét tặng (2023, 2024, 2025), có 02 năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” (2023, 2024); 01 năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” (2025), được tặng 02 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên (2024, 2025), trong đó có 01 Bằng khen theo công trạng (2024); 01 Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2025).

5. Bà Vũ Thị Hương, Giáo viên, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Thái Nguyên, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên

Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CSTD	Huân chương hoặc BK
Vũ Thị Hương, 1970, Giáo viên, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Thái Nguyên	Đại học	Nữ	Kinh	1995	30 năm 11 tháng công tác trong ngành và trực tiếp giảng dạy (trong đó có 17 năm 3 tháng giảng dạy ở trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập)	Tác giả 04 sáng kiến cấp cơ sở (năm 2018, 2020, 2021, 2025)	- 01 năm đạt Giáo viên dạy giỏi cấp huyện (2003) - 04 năm đạt CSTD cấp cơ sở (2011, 2012, 2013, 2014).	01 Bằng khen theo công trạng của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên (năm 2020)
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3	Đảm bảo tiêu chuẩn 4	

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 30 năm 11 tháng công tác trong ngành và trực tiếp giảng dạy, trong đó có 17 năm 03 tháng trực tiếp dạy học sinh khuyết tật tại Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Thái Nguyên.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đổi mới nuôi dạy, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng. Tâm huyết với nghề nghiệp, yêu thương, quan tâm, chăm sóc học sinh, được đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và học sinh yêu quý, tôn trọng; Học sinh đạt Huy chương Bạc trong Hội thi người khuyết tật toàn quốc năm 2014, đạt giải B hội thi Tiếng hát người khuyết tật tỉnh Thái Nguyên năm 2024. Bồi dưỡng học sinh giỏi: có 03 học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh (2001, 2002, 2003); Bồi dưỡng học sinh viết chữ đẹp: có 01 học sinh đạt giải Nhì cấp tỉnh (2008); 01 học sinh đạt giải Ba cấp huyện (2008).

- **Tiêu chuẩn 3:** Có 04 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở (2018, 2020, 2021, 2025).

- **Tiêu chuẩn 4:** Có 03 năm đạt danh hiệu Giáo viên Giỏi cấp cơ sở (2001, 2002, 2003); 01 năm đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp huyện (2003); 04 lần đạt CSTD cấp cơ sở (2011, 2012, 2013, 2014); Có 01 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên (2020).

6. Thạc sĩ Nguyễn Thị Hồng Xuân, Tổ trưởng chuyên môn, Trường Trung học phổ thông Lê Hồng Phong, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên

Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CS TĐ	Huân chương hoặc BK
Nguyễn Thị Hồng Xuân, 1980, Tổ trưởng chuyên môn, trường Trung học phổ thông Lê Hồng Phong	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	2002	23 năm công tác và trực tiếp giảng dạy trong ngành giáo dục	01 Sáng kiến cấp tỉnh (năm 2021) 05 Sáng kiến cấp cơ sở (2020,2021, 2022, 2023, 2024) - 01 nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh (năm 2024)	- 10 lần CSTĐ cơ sở (2008, 2012, 2018 đến 2025) - 01 lần CSTĐ cấp tỉnh (năm 2022) - 02 lần GVG cấp tỉnh (2017, 2022)	01 Bằng khen theo công trạng (2020) - 02 Bằng khen của LĐLĐ tỉnh Thái Nguyên (2020, 2021) - 01 Bằng khen của Tỉnh ủy Thái Nguyên (2023) - 02 Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024) - 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2025)
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3,4		Đảm bảo tiêu chuẩn 4

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 23 năm công tác và trực tiếp giảng dạy trong ngành giáo dục.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, lĩnh vực hoặc cấp tỉnh, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đổi mới quản lý, nuôi dạy, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng. Ảnh hưởng, uy tín về chuyên môn và các hoạt động xã hội. Là thành viên trong Hội đồng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo, thường xuyên tham gia các hoạt động chuyên môn của Sở. Hướng dẫn HS nghiên cứu KHKT về quảng bá Di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương (Lễ hội đền Lục Giáp, phường Phổ Yên) và đạt giải nhì cấp tỉnh.

- **Tiêu chuẩn 3:** Sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh được UBND tỉnh Thái Nguyên công nhận năm 2022. Nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh: là thành viên Đề tài khoa học cấp tỉnh do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, được Sở Khoa học Công nghệ nghiệm thu năm 2024.

- **Tiêu chuẩn 4:** Số lần đạt Danh hiệu Chiến sĩ thi đua: 10 lần; trong đó có 01 lần Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh; Số lần nhận Bằng khen các cấp: 06 lần. Số lần đạt Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 02 lần.

7. Nguyễn Thị Ngọc Hà, Giáo viên, Trường Trung học phổ thông Hoàng Quốc Việt, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên

Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CSTD	Huân chương hoặc BK
Nguyễn Thị Ngọc Hà, 1985, Giáo viên, Trường Trung học phổ thông Hoàng Quốc Việt	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	2007	18 năm 4 tháng trong ngành và trực tiếp giảng dạy	<ul style="list-style-type: none"> - 02 Sáng kiến cấp tỉnh (Năm 2017 và năm 2023); 14 Sáng kiến cấp cơ sở (Năm học 2008-2009, 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2019-2020, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025) - Sách chuyên khảo: 02 (chủ biên). Biên soạn và là tác giả 2 cuốn sách ôn thi có sử dụng hình thức thơ (2020, 2022). - Tài liệu bồi dưỡng cấp THPT: 01 (tham gia) - Báo cáo chuyên đề tại Hội thảo KHQG: 02 - Là tác giả của bài báo “Tự hào tiếp bước cha anh” viết về sự hi sinh của Đại đội thanh niên xung phong 915 - Đội 91 Bắc Thái, đăng trên báo Thái Nguyên, số 7403, ngày 06/12/2022. - Hướng dẫn HS đạt 2 giải liên môn cấp quốc gia, nhiều giải thi HSG, KHKT, liên môn cấp tỉnh. - Bản thân đạt nhiều giải cao cấp Quốc gia, cấp tỉnh trong các cuộc thi do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên...tổ chức. - Tham gia ôn luyện và có nhiều học sinh đạt giải Học sinh giỏi cấp tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 CSTD tỉnh (năm 2017) - CSTD cơ sở: 10 (2009, 2011, 2012, 2013, 2015, 2016, 2017, 2018, 2020, 2025). - GVG cấp tỉnh: 03 (năm 2017, 2022, 2025) - Giáo viên giỏi cấp trường: 09 (2008, 2011, 2012, 2014, 2016, 2017, 2017, 2020, 2025) 	<ul style="list-style-type: none"> - 02 Bằng khen theo công trạng (năm 2016, 2018); - 04 Bằng khen của BGDĐT (năm 2016, 2020, 2020, 2023); - 03 Bằng của CT UBND tỉnh (2018, 2020, 2021); - 01 BK của Ban Ch công đoàn GD Việt Nam (2018); - 01 BK của BCH Liên Đoàn lao động tỉnh TN (2019); 02 BK của BCH Đảng bộ tỉnh (2020, 2021, 2021)
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3		Đảm bảo tiêu chuẩn 4

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 18 năm 4 tháng công tác và trực tiếp giảng dạy trong ngành giáo dục.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, lĩnh vực hoặc cấp tỉnh, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đổi mới quản lý, nuôi dạy, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng.

- **Tiêu chuẩn 3:** Có 2 sáng kiến cấp tỉnh, 2 báo cáo Hội thảo KHQG, tham gia biên soạn 1 tài liệu bồi dưỡng, chủ biên 2 cuốn sách, ôn luyện HS đạt 81 giải.

- **Tiêu chuẩn 4:** 03 lần đạt GVG cấp tỉnh, 09 lần GVG cấp trường; 01 lần CSTD cấp tỉnh, 10 lần CSTD cơ sở; được nhận 13 Bằng khen.

8. Thạc sĩ Bùi Thị Thanh Hoàn, Hiệu trưởng, Trường Tiểu học và THCS 915 Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên

Họ và tên, Năm sinh, Chức vụ, Nơi công tác (3)	Trình độ đào tạo (4)	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy (5)	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...(6)	CSTD (7)	Huân chương hoặc BK (8)
Họ và tên: Bùi Thị Thanh Hoàn, Năm sinh: 1975, Chức vụ: Hiệu trưởng Nơi công tác: Trường Tiểu học và THCS 915 Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên	Thạc sĩ	Nữ	Mường	2000	10	- Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ: 06. Trong đó có 01 SKKN cấp tỉnh, 05 SKKN cấp TP được công nhận. - Tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề cấp tỉnh do Sở giáo dục và đào tạo tổ chức: 02. - Bồi dưỡng 05 giáo viên tham gia cuộc thi GV giỏi cấp Thành phố, cấp Tỉnh do Phòng giáo dục, Sở giáo dục tổ chức. -Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi môn Tiếng anh lớp 9 có nhiều giải cao cấp TP, cấp tỉnh. - Tạp chí khoa học trong nước: 01 bài.	- CSTĐ cấp cơ sở: 09 - CSTĐ cấp tỉnh: 01(thay thế thành tích là GV dạy giỏi cấp tỉnh)	02 Bằng khen theo công trạng (năm 2020 và năm 2022); 01 Bằng khen của BCH Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (năm 2023)
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3		Đảm bảo tiêu chuẩn 4

Tiêu chuẩn 1. Thời gian công tác: Có 25 năm công tác trong ngành giáo dục (trong đó trực tiếp giảng dạy 10 năm, công tác quản lý 15 năm).

Tiêu chuẩn 2. Phẩm chất đạo đức: Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết, tận tụy với nghề, là tấm gương sáng, là nhà giáo mẫu mực, tiêu biểu; tín nhiệm quần chúng đạt 100% và hội đồng các cấp đều đạt 100%.

Tiêu chuẩn 3. Tài năng sư phạm:

+ Có 06 sáng kiến kinh nghiệm, trong đó có 01 sáng kiến kinh nghiệm cấp Tỉnh, 05 sáng kiến cấp Thành phố. Đặc biệt, sáng kiến Một vài biện pháp xây dựng trường học hạnh phúc bắt đầu từ sự yêu thương và tôn trọng tại trường Tiểu học và THCS 915 Gia Sàng - Thành phố Thái Nguyên được truyền hình nhân dân và VTV1 đưa tin lan tỏa ra cả nước.

+ Tham gia báo cáo chuyên đề cấp tỉnh: 01; cấp bộ: 01.

+ Bồi dưỡng 05 giáo viên tham gia cuộc thi GV giỏi cấp Thành phố, cấp Tỉnh do Phòng giáo dục, Sở giáo dục tổ chức.

+ Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi môn Tiếng anh lớp 9 có nhiều giải cao cấp Thành phố, cấp tỉnh.

+ Có 01 tạp chí khoa học: “*Biện pháp giáo dục sức khỏe học đường cho học sinh THCS*” đã đăng trên tạp chí Giáo dục năm 2015.

Tiêu chuẩn 4: Đóng góp cho sự nghiệp giáo dục:

+ Số năm đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi: 04 năm trong đó có 01 năm đạt Giáo viên - Tổng phụ trách đội giỏi cấp Tỉnh

+ Số năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua: 10 năm trong đó có 01 năm đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua tỉnh (năm 2024)

+ 04 bằng khen: Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm 2002-2003 tại Quyết định số 59-QN/KT ngày 04 tháng 9 năm 2003 của BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong 2 năm học: 2018-2019 và 2019-2020 tại Quyết định số 2913/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên; Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong 2 năm học: 2020-2021 và 2021-2022 tại Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên; Bằng khen Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (2027-2021) tại Quyết định số 1441-QĐ/TU ngày 03 tháng 01 năm 2023 của BCH Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên.

Tiêu chuẩn 5: Có nhiều đóng góp xây dựng và phát triển đơn vị như:

- **Những đóng góp xây dựng trường THCS Tân Thành (Từ năm 2010 đến tháng 12/2021)**

+ Tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;

+ 02 lần được Bằng khen của UBND Tỉnh Thái Nguyên;

+ Được nhận Bằng khen của Bộ Giáo dục Đào tạo;

+ 01 lần được Cờ thi đua của UBND Tỉnh Thái Nguyên;

- + Chất lượng thi vào THPT luôn đứng trong Top đầu của Tỉnh Thái Nguyên;
- + Kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3 năm 2019;
- + Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 năm 2020;
- + Và nhiều Bằng khen, Giấy khen khác cho các tổ chức Đảng, Công đoàn, Liên đội.
- ***Những đóng góp xây dựng trường TH&THCS 915 Gia Sàng (Từ tháng 01/2022 đến nay)***
- + Tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;
- + 02 lần được Bằng khen của UBND Tỉnh Thái Nguyên;
- + 01 lần được Bằng khen của BCH Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam;
- + 01 lần được Cờ thi đua của UBND Tỉnh Thái Nguyên;
- + Chất lượng thi vào THPT luôn đứng trong Top đầu của Tỉnh Thái Nguyên;
- + Kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3 năm 2023;
- + Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 năm 2023.

9. Thạc sĩ Tô Thị Thúy Hoàn, Hiệu trưởng trường Tiểu học Đu, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

Họ và tên, Năm sinh, Chức vụ, Nơi công tác (3)	Trình độ đào tạo (4)	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy (5)	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học... (6)	CSTD (7)	Huân chương hoặc BK (8)
Bà Tô Thị Thúy Hoàn, Năm sinh: 1975, Chức vụ: Hiệu trưởng trường Tiểu học Đu	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	1995	Số năm công tác trong ngành: 30 năm 4 tháng Số năm trực tiếp giảng dạy: 17 năm	- Số sáng kiến được Hội đồng sáng kiến huyện Phú Lương công nhận: 14 - Số sáng kiến được Hội đồng sáng kiến Tỉnh Thái Nguyên công nhận: 01. - Bài báo khoa học: 01	15 lần CSTD cấp cơ sở 01 lần CSTD cấp tỉnh	7 lần được tặng Bằng khen, trong đó có 02 lần được tặng Bằng khen theo công trạng, 01 lần được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3		Đảm bảo tiêu chuẩn 4

- **Tiêu chuẩn 1:** Số năm công tác trong ngành: 30 năm 4 tháng; Số năm trực tiếp giảng dạy: 17 năm.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, là CBQL cốt cán được Sở GDĐT phân công hỗ trợ bồi dưỡng CBQL đại trà năm 2020, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đổi mới quản lý, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng.

- **Tiêu chuẩn 3:** Số sáng kiến được Hội đồng sáng kiến huyện Phú Lương công nhận: 14; Số sáng kiến được Hội đồng sáng kiến tỉnh Thái Nguyên công nhận: 01. Là đồng tác giả 01 bài báo khoa học được đăng tải trên Tạp chí Tâm lý - giáo dục, Tập 31, số 12 (tháng 12/2025), Kỳ 2.

- **Tiêu chuẩn 4:** Có 15 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, 01 lần đạt chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và 15 lần đạt giáo viên dạy giỏi, giáo viên TPT giỏi cấp huyện trở lên (11 lần cấp huyện, 4 lần cấp tỉnh); 03 Bằng khen của UBND tỉnh, 01 Bằng khen của BCH đảng bộ tỉnh; 02 Bằng khen của Bộ GDĐT; 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- **Tiêu chuẩn 5:** Thành tích của đơn vị trong 03 năm liền kề năm đề nghị:

+ Năm học 2022 - 2023: đạt Danh hiệu Cờ thi đua của UBND tỉnh Thái Nguyên;

+ Năm học 2023 - 2024: đạt Danh hiệu Cờ thi đua của UBND tỉnh Thái Nguyên;

+ Năm học 2024 - 2025: đạt Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

10. Bà Hoàng Thị Thu Ninh, Nguyên Hiệu trưởng Trường THCS Trại Cau, xã Trại Cau, tỉnh Thái Nguyên

Họ và tên, Năm sinh, Chức vụ, Nơi công tác (3)	Trình độ đào tạo (4)	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy (5)	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học... (6)	CSTĐ (7)	Huân chương hoặc BK (8)
Hoàng Thị Thu Ninh, Sinh năm 1969, Nguyên Hiệu trưởng Trường THCS Trại Cau, tỉnh Thái Nguyên	Đại học	Nữ	Kinh	1989	35 năm 9 tháng trong đó 15 năm là giáo viên trực tiếp giảng dạy	- 11 SK cấp huyện, 02 SK cấp tỉnh; - 01 bài báo khoa học.	13 năm CSTĐ cấp cơ sở; 02 năm CSTĐ cấp tỉnh (thay thế thành tích là GV dạy giỏi cấp tỉnh)	- 04 BK theo công trạng (2014, 2016, 2022, 2025); - 01 BK của Bộ trưởng (2019); - 01 BK của Thủ tướng CP (năm 2023);
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3		Đảm bảo tiêu chuẩn 4

Tiêu chí 1: 35 năm 9 tháng công tác trong ngành trong đó 15 năm là giáo viên trực tiếp giảng dạy.

Tiêu chí 2: Có 14 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 11 năm xếp loại đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tiêu chí 3: Có 02 sáng kiến cấp tỉnh xếp loại khá và 01 bài báo khoa học.

Tiêu chí 4: Đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 01; giải nhất Bí thư chi bộ giỏi cấp cơ sở, giải nhì cấp huyện năm 2024. Chiến sĩ thi đua cấp huyện 13 năm, cấp tỉnh 02 năm; Giấy khen của xã, thị trấn: 12; Giấy khen của cấp huyện, Sở GDĐT: 12; Bằng khen cấp tỉnh: 05; Bằng khen của Bộ giáo dục và đào tạo: 01; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 01; Xây dựng Trường THCS Nam Hòa và trường THCS Trại Cau đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Tiêu chí 5: Tập thể nhà trường: Năm học 2021- 2022: Tập thể lao động xuất sắc; Năm học 2022-2023: Tập thể lao động tiên tiến; Năm học 2024- 2025: Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh; 01 bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 01 giấy khen của Sở GD&ĐT và 01 giấy khen của Huyện ủy Đồng Hỷ.

11. Thạc sĩ Phùng Thị Thu Trang, Phó Hiệu trưởng, Trường THCS Nguyễn Du, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác (3)	Trình độ đào tạo (4)	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy (5)	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học... (6)	CSTD (7)	Huân chương hoặc BK (8)
Họ và tên: Phùng Thị Thu Trang Năm sinh: 1982 Chức vụ: Phó Hiệu trưởng Nơi công tác: Trường THCS Nguyễn Du	Thạc sĩ	Nữ	Tày	2004	21/21 năm	- Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ: 11 Trong đó có 01 SKKN cấp tỉnh, 10 SKKN cấp TP - Tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề cấp tỉnh do Sở giáo dục và đào tạo tổ chức: 03 - Bồi dưỡng 06 giáo viên tham gia cuộc thi, hội thi do Bộ giáo dục, cơ quan thuộc Bộ giáo dục phát động đạt giải Nhì cấp quốc gia, 19 giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, 12 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. - Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi môn Sinh học lớp 9 có nhiều giải cao cấp TP, cấp tỉnh. - Tập huấn Modul 1,2,3,4,5,9 cho 26 GV THCS đại trà môn KHTN/ modul - Bài báo khoa học: 01 bài quốc tế, - Tạp chí khoa học trong nước: 01 bài	10 lần CSTD trong đó: - 09: CSTD cấp cơ sở - 01 CSTD cấp tỉnh (thay thế thành tích là GV dạy giỏi cấp tỉnh)	- 02 BK cấp tỉnh (01 của Chủ tịch UBND tỉnh, 01 của Liên đoàn Lao động tỉnh) - 01 giấy khen của Sở GD&ĐT
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3	Không đảm bảo tiêu chuẩn 4 do không có BK theo công trạng	

Tiêu chuẩn 1: Có 21 năm công tác trong ngành Giáo dục (từ 10/2004 đến nay).

Tiêu chuẩn 2: Nhà giáo tâm huyết, tận tụy, trách nhiệm cao với nghề. Đạt tỉ lệ 100% nhất trí của quần chúng và Hội đồng cấp cơ sở

Tiêu chuẩn 3: Có 11 sáng kiến (01 cấp tỉnh, 10 cấp TP); 03 tài liệu tập huấn cấp tỉnh; bồi dưỡng GV đạt 07 giải Nhì quốc gia, 19 GVG cấp TP, 12 GVG cấp tỉnh; bồi dưỡng HSG Sinh học 9 đạt nhiều giải; 01 bài báo quốc tế, 01 bài trong nước; hoàn thành 312/312 bài luận trên hệ thống TEMIS với 06 mô-đun bồi dưỡng cấp tỉnh (Modul 1,2,3,4,5,9) của 26 giáo viên cấp THCS/modul của tỉnh Thái Nguyên.

Tiêu chuẩn 4: Được tặng 01 BK UBND tỉnh, 01 BK LĐLĐ tỉnh, 01 GK Sở GD&ĐT; 06 lần GVG TP, 03 lần GVG tỉnh; 09 lần CSTDCS, 01 lần CSTD tỉnh; 02 giải Nhất cấp TP – cấp tỉnh cuộc thi chuyên môn; 03 giải toàn quốc (2 nhì, 1 khuyến khích); 01 sản phẩm CDS cấp tỉnh; 01 Giải B cuộc thi “Bác Hồ với Thái Nguyên..”.

Tiêu chuẩn 5: Có nhiều đóng góp xây dựng tập thể, góp phần đưa nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt nhiều danh hiệu cao quý: Cờ thi đua của chính phủ, Bằng khen của Bộ giáo dục và đào tạo.

12. Thạc sĩ Phạm Quốc Khánh, Nguyên Hiệu trưởng, trường THCS Chu Văn An, phường Phan Đình Phùng

Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác (3)	Trình độ đào tạo (4)	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy (5)	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học... (6)	CSTD (7)	Huân chương hoặc BK (8)
Họ và tên: Phạm Quốc Khánh Năm sinh: 1962 Chức vụ trước khi nghỉ hưu: Hiệu trưởng Nơi công tác: Trường THCS Chu Văn An	Thạc sĩ	Nam	Kinh	1982	Có 36 năm 9 tháng công tác trong ngành giáo dục trong đó có 25 năm 7 tháng trực tiếp giảng dạy (bao gồm 4 năm 9 tháng được quy đổi)	Số lần được tặng danh hiệu CSTĐ, GVDG, BK của tỉnh, bộ trở lên: - Bồi dưỡng HSG: 15 HSG đạt giải quốc gia môn Toán lớp 9 và Học sinh giỏi giải Toán trên MTCT; - Có 07 giải Quốc gia. Trong đó: 03 giải Nhì, 03 giải Ba HSG Quốc gia môn Toán và Học sinh giỏi giải Toán trên MTCT; - Tham gia biên soạn 01 tài liệu Bồi dưỡng học sinh giỏi toán trường trung học cơ sở; - Cấp cơ sở (07): Có 08 (có năm liền kề). Trong đó: 05 lần CSTĐ, 03 lần GVDG; - Cấp tỉnh (01): Có 04. Trong đó: 01 lần CSTĐ, 03 lần GVDG môn Toán; - Trực tiếp ôn luyện và phụ trách bồi dưỡng học sinh giỏi môn Toán lớp 9 từ năm 1992 đến năm 2022 cho đội tuyển của trường THCS Chu Văn An và đội tuyển của thành phố Thái Nguyên dự thi cấp tỉnh. - Giúp đỡ, bồi dưỡng GVDG: 15 GVDG cấp tỉnh (02 lần phụ trách và trực tiếp ôn luyện đội giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi môn Toán cấp tỉnh của thành phố Thái Nguyên); - Tham gia các lớp cốt cán của Bộ Giáo dục về thay sách giáo khoa lớp 9 năm 2005, đổi mới PP dạy học năm 2008 và các lớp cốt cán môn Toán của tỉnh và thành phố Thái Nguyên.	10 lần CSTĐ trong đó: - 09: CSTĐ cấp cơ sở - 01 CSTĐ cấp tỉnh (thay thế thành tích là GV dạy giỏi cấp tỉnh)	BK tỉnh, bộ: Có 11. Trong đó: 01 BK của Bộ GDĐT, 06 BK của UBND tỉnh, 01 BK của Đảng bộ tỉnh, 01 BK của Công đoàn Giáo dục Việt Nam. 02 BK của Liên đoàn Lao động tỉnh. - 01 BK của Chủ tịch UBND tỉnh đạt danh hiệu CSTĐ năm học 1997-1998; - 02 BK của Chủ tịch UBND tỉnh đạt danh hiệu Lao động giỏi cấp tỉnh các năm 1998, 1999; - 01 BK của Bộ trưởng Bộ GDĐT Đã có thành tích tiêu biểu, xuất sắc nhân kỷ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam; - 03 BK của của Công đoàn Giáo dục Việt Nam, BK của Liên đoàn Lao động tỉnh. - 01 BK của Đảng bộ tỉnh về thành tích Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liền 2010-2014. - 03 BK có học sinh giỏi đạt 02 giải Nhì, 02 giải Ba, 06 giải KK Kỳ thi Học sinh giỏi giải Toán trên MTCT các năm học;
Nhận xét					Đảm bảo tiêu chuẩn 1	Đảm bảo tiêu chuẩn 3	Không đảm bảo tiêu chuẩn 4 do không có BK theo công trạng	

Tiêu chuẩn 1: Có 36 năm 9 tháng công tác trong ngành Giáo dục.

Tiêu chuẩn 2: Nhà giáo tâm huyết, tận tụy, trách nhiệm cao với nghề. Đạt tỉ lệ 100% nhất trí của quần chúng và Hội đồng cấp cơ sở

Tiêu chuẩn 3:

- Cấp cơ sở (07): Có 08 (có năm liền kề). Trong đó: 05 lần CSTĐ, 03 lần GVDG;

- Cấp tỉnh (01): Có 04. Trong đó: 01 lần CSTĐ, 03 lần GVDG môn Toán;

- BK tỉnh, bộ (01): Có 11. Trong đó: 01 BK của Bộ GDĐT, 06 BK của UBND tỉnh, 01 BK của Đảng bộ tỉnh, 01 BK của Công đoàn Giáo dục Việt Nam. 02 BK của Liên đoàn Lao động tỉnh.

Tiêu chuẩn 4: - Sáng kiến hoặc đề tài NCKH (03): Có 07 giải Quốc gia. Trong đó: 03 giải Nhì, 03 giải Ba HSG Quốc gia môn Toán và Học sinh giỏi giải Toán trên MTCT. Tham gia biên soạn 01 tài liệu Bồi dưỡng học sinh giỏi toán trường trung học cơ sở;

- Danh hiệu tập thể phụ trách (02): Có 02. Trong đó: Cờ thi đua của Chính phủ năm học 2021-2022. Tập thể lao động xuất sắc năm học 2022-2023.

Tiêu chuẩn 5: Danh hiệu tập thể phụ trách (02): Có 02. Trong đó: Cờ thi đua của Chính phủ năm học 2021-2022. Tập thể lao động xuất sắc năm học 2022-2023 (Đảm bảo tiêu chuẩn 5).